TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2021/HS - ST
Ngày: 20-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thành

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sáng, ông Nguyễn Đình Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐ-TA ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn H- sinh năm 1973. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Hoàng Văn S và con bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Vũ Thị H(đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân:

- Năm 1990, Hoàng Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản công dân, giá trị tài sản trộm cắp dưới 2 triệu đồng.

- Năm 1991, Hoàng Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản công dân, giá trị tài sản dưới 2 triệu đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam K Công an tỉnh H. Có mặt.

2. Họ và tên: Hoàng Văn T-sinh năm 2001; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt

Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Con ông: Hoàng Văn H và con bà: Vũ Thị H; Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/11/2020 đến nay tại Trại tạm giam K Công an tỉnh H. Có mặt.

3. Họ và tên: Mạc Văn H – sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu dân cư T, phường A, thành phố C, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/12; Con ông: Mạc Văn N và con bà: Mạc Thị Đ; Có vợ: Nguyễn Thị Q(đã ly hôn); Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2021 đến nay tại Trại tạm giam K-Công an tỉnh H. Có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn D- sinh năm 2001; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu dân cư M, phường T, thành phố C, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn H và con bà: Phạm Thị L; Tiền sự, tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/3/2021 đến nay tại Trại tạm giam K-Công an tỉnh H. Có mặt.

- *Những người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Anh Bùi Trọng T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu đô thị M, phường C, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

3. Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 42A, đường N, khu dân cư N 1, phường S, thành phố C, tỉnh H. Có mặt.

4. Anh Đoàn Xuân H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

5. Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

6. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965

Địa chỉ: Khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

7. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05 tháng 11 năm 2020, tại quán bia *Anh em*" ở đồi A1 thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C có anh Nguyễn Văn Đ, Mạc Văn H, anh Nguyễn Văn T, anh Bùi Trọng T và Hoàng Văn H ngồi uống bia. Anh Đ nói với Hoàng Văn H về việc anh T can thiệp vào việc anh S vay tiền. Hoàng Văn H có gọi điện nói chuyện với anh T thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau qua điện thoại. Sau đó, Hoàng Văn H hỏi mượn Mạc Văn H "*đồ*" (là hỏi mượn dao, kiếm) để giải quyết việc mâu thuẫn với anh T thì Mạc Văn H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn D nói về nhà trọ của H và D ở số nhà 31, đường T thuộc khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh H) để lấy hai con "*đồ*", tức là dao và kiếm mang lên quán bia đồi A1. Sau đó, Nguyễn Văn D cùng với Hoàng Văn T (là con trai của Hoàng Văn H) về nhà trọ lấy 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 33cm, chỗ rộng nhất 06cm, hẹp nhất 03 cm, có mũi nhọn, một lưỡi sắc và sống dao dày 0,2cm và 01 thanh kiếm bằng kim loại, lưỡi kiếm dài 65cm, có mũi kiếm nhọn, rộng 04cm, sống lưng rộng 0,2cm bọc vào một chiếc khăn màu vàng. T điều khiển xe mô tô chở D ôm kiếm và dao đến quán bia trên đồi A1. Khi đến quán bia, T ở ngoài còn D vào hỏi mượn chìa khóa xe ô tô của C rồi cất dao, kiếm vào cốp xe ô tô biển số 34L-7828 của C (C không biết việc D mượn chìa khoá xe ô tô để cất dao, kiếm). Sau đó, D và T vào quán uống bia cùng. Một lúc sau, Hoàng Văn H tiếp tục cãi nhau với anh T qua điện thoại, Hoàng Văn H bảo anh T lên đồi A1 để nói chuyện nhưng anh T không lên thì Hoàng Văn H bảo mọi người đi xuống Văn Đức để nói chuyện với T và nhờ anh C lái xe ô tô chở đi. Trước khi đi, Mạc Văn H gọi riêng D và T và bảo *"đến nhà T để nói chuyện, căng thẳng thì mới động tay, động chân, đánh nhau"*. Sau đó, C lái xe ô tô chở Hoàng Văn H, T, D, Mạc Văn H, anh Bùi Trọng T và anhTrần Ngọc V, sinh năm 1992, trú tại xã P, huyện P, tỉnh T là bạn của D và T đang uống bia ở bàn bên cạnh đi cùng. Trong quá trình đi, mọi người không trao đổi, bàn bạc gì trên xe, anh Trần Ngọc V có hỏi T và D "*xuống nhà ai làm gì*", T và D trả lời "*xuống nhà anh Thưởng nói chuyện"*

Khoảng gần 13 giờ 00 phút ngày 05/11/2020, đi đến trước cổng nhà ông Đoàn Văn T, sinh năm 1960, ở khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, tỉnh H(là bố đẻ T). Hoàng Văn H xuống xe đứng nói chuyện với anh T thì tiếp tục cãi, chửi nhau với anh T và anh Đoàn Xuân H, sinh năm 1986 (là em trai anh T). Thấy vậy, Hoàng Văn T chạy ra xe ô tô biển số 34L-7828 mở cửa phía sau bên trái lấy 01 con dao bằng kim loại (loại dao mèo) và 01 thanh kiếm bằng kim loại từ cốp xe và chạy đến đưa cho Hoàng Văn H thanh kiếm rồi H, T cùng đuổi đánh anh T và anh H. Lúc này, anh C, anh V, anhT can ngăn H và T, còn Mạc Văn H, Nguyễn Văn D không tham gia đuổi đánh nhau, không can ngăn mà có ý thức để mặc sự việc diễn ra. AnhThưởng và anh Hoàn chạy vào phía trong cổng nhà ông T rồi đóng cổng lại, đứng trong vườn cãi nhau với Hoàng Văn H và T

đang đứng ở phía ngoài đường. Sau đó, Hoàng Văn H và Hoàng Văn T tiếp tục dùng gạch ném vào trong vườn nhà ông T, dùng dao, kiếm dơ lên đe dọa, chửi bới. T bị một viên gạch từ trong vườn ông T1 ném ra trúng đầu làm chảy máu nhưng T xác định thương tích nhỏ nên từ chối giám định và không đều nghị và yêu cầu gì. Lúc đó, nhiều người dân trong khu dân cư chứng kiến sự việc đã báo lực lượng Công an thành phố C đến thì Hoàng Văn H và Hoàng Văn T cầm dao, kiếm đi về nhà. Vụ việc xảy ra tại khu vực đông dân cư, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, tạo dư luận bức xúc trong nhân dân.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T tự nguyện giao nộp 01 con dao và 01 thanh kiếm; anh Đoàn Văn T giao nộp 01 *(một)* USB nhãn hiệu Kingston bọc ngoài bằng nhựa sơn màu xanh bề mặt có dòng chữ DT 101 G2, bên trong USB có chứa video tên "IMG_3387.MOV", dung lượng 164 MB ghi lại đoạn video thời lượng 1 phút 17 giây ghi lại diễn biến vụ việc; anh Nguyễn Văn C tự nguyện giao nộp: 01 xe ô tô nhãn hiệu SantaFe MLX, màu đen, biển số 34L-7828.

Tại Bản kết luận giám định số 8115/C09-P6 ngày 04/12/2020 của Viện khoa học hình sự kết luận: không có dấu hiệu cắt, ghép, chỉnh sửa video (Thưởng đã giao nộp) gửi giám định.

- Tại thời điểm dây thứ 01(tính theo thời lượng của Video gửi giám định) xuất hiện một nhóm người. Trong đó có một người đứng sau bức tường, mặc áo cộc tay tối màu, trên tay cầm vật gì đó.

- Tại thời điểm giây thứ 19 (tính theo thời lượng của Video gửi giám định), xuất hiện hai đối tượng. Đối tượng số 1 (Hoàng Văn T) mặc áo tối màu, quần dài tối màu, trên tay cầm vật gì đó. Đối tượng số 2 (Hoàng Văn H) mặc quần áo dài tay (kiểu dáng quần áo bò), trên tay cầm vật gì đó.

- Tại thời điểm giây thứ 23 (tính theo thời lượng của Video gửi giám định), đối tượng số 1 (T) nhảy và vung tay về phía bức tường.

- Tại thời điểm giây thứ 34 (tính theo thời lượng của Video gửi giám định) đối tượng số 2 (H) nhặt vật gì đó ném về phía bức tường.

- Tại thời điểm giây thứ 40 (tính theo thời lượng của Video gửi giám định) đối tượng số 2 (H) cầm vật gì đó trên tay.

- Tại thời điểm giây thứ 57 (tính theo thời lượng của Video gửi giám định) đối tượng số 2 (H) cầm vật gì đó ném qua bức tường.

- Tại thời điểm giây thứ 01 phút 04 giây (tính theo thời lượng của Video gửi giám định) đối tượng số 2 (H) cầm vật gì đó ném qua bức tường.

- Tại thời điểm giây thứ 01 phút 09 giây (tính theo thời lượng của Video gửi giám định) đối tượng số 2 (H) cầm vật gì đó ném về phía tập trung đông

người. Tại thời điểm này xuất hiện 01 người mặc quần áo dài tay, trên tay cầm viên gạch và 01 cái cuốc.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-CL ngày 27/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D về tội "Gây rối trật tự công cộng " theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/11/2020. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 11/11/2020. Xử phạt bị cáo Mạc Văn H từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/3/2021. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 *(một)* thanh kiếm không có vỏ, cán gỗ sơn màu vàng, lưỡi kiếm bằng kim loại màu xám; cán hình trụ dài 23cm, đường kính 04cm; lưỡi kiếm dài 65cm, có mũi kiếm nhọn, rộng 04cm, sống lưng rộng 0,2cm, mặt kiếm đục các lỗ hình tròn nhỏ, trang trí các dấu hoa thị và hai khe rãnh dài lần lượt là 09cm và 14cm; 01 *(một)* con dao có cán gỗ hình trụ đường kính 03cm, màu đỏ, dài 20cm, vỏ màu đỏ dài 37cm, rộng 07cm. Phần kim loại của dao dài 33cm, chỗ rộng nhất 06cm, hẹp nhất 03 cm, có mũi nhọn, một lưỡi sắc và sống dao dày 0,2cm. Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/11/2020, tại trước cổng nhà ông Đoàn Văn T, tại khu dân cư V 1, phường V, thành phố C, Hoàng Văn T sử dụng 01 con dao bằng kim loại, lưỡi dao dài 33cm, chỗ rộng nhất 06cm, hẹp nhất 03 cm, có mũi nhọn, một lưỡi sắc và sống dao dày 0,2cm; Hoàng Văn H sử dụng 01 thanh kiếm bằng kim loại, lưỡi kiếm dài 65cm, có mũi kiếm nhọn, rộng 04cm, sống lưng rộng 0,2cm đuổi đánh Đoàn Xuân T và Đoàn Xuân H; khi T và H chạy vào trong nhà đóng cổng thì Hoàng Văn H và Hoàng Văn T đứng ở ngoài đường cầm dao và kiếm chửi bới, dùng gạch, đá ném vào nhà ông T. Dao và kiếm H và T sử dụng do Mạc Văn H và Nguyễn Văn D cho Hoàng Văn H mượn với mục đích để đi giải quyết mâu thuẫn. Vụ việc xảy ra khoảng 20 phút, tại khu vực đông dân cư, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, tạo dư luận bức xúc trong nhân dân nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về trật tự xã hội. Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm với nhau, trong đó bị cáo Hoàng Văn H giữ vai trò chính là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu, chuẩn bị công cụ phạm tội, thực hành tích cực. Bị cáo Hoàng Văn T là người chuẩn bị công cụ phạm tội và đồng thời là người thực hành tích cực; Bị cáo Mạc Văn H là đồng phạm với vai trò là người giúp sức bị cáo D và bị cáo T, đồng thời là người giúp sức cho bị cáo Hoàng Văn H và Hoàng Văn T mượn dao và kiếm. Bị cáo Nguyễn Văn D giữ vai trò là người giúp sức trong vụ án khi cho H, T mượn dao, kiếm và trực tiếp đi lấy dao, kiếm cho bị cáo H, bị cáo T.

Khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm

nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo Hoàng Văn H đã từng phạm tội, phải đi chấp hành án, bị cáo Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D chưa có tiền án tiền sự nhưng hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ hống hách, coi thường pháp luật, do vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để rèn luyện các bị cáo trở thành người có ích, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã nhập kho vật chứng gồm: 01 *(một)* thanh kiếm không có vỏ, cán gỗ sơn màu vàng, lưỡi kiếm bằng kim loại màu xám; cán hình trụ dài 23cm, đường kính 04cm; lưỡi kiếm dài 65cm, có mũi kiếm nhọn, rộng 04cm, sống lưng rộng 0,2cm, mặt kiếm đục các lỗ hình tròn nhỏ, trang trí các dấu hoa thị và hai khe rãnh dài lần lượt là 09cm và 14cm; 01 *(một)* con dao có cán gỗ hình trụ đường kính 03cm, màu đỏ, dài 20cm, vỏ màu đỏ dài 37cm, rộng 07cm. Phần kim loại của dao dài 33cm, chỗ rộng nhất 06cm, hẹp nhất 03 cm, có mũi nhọn, một lưỡi sắc và sống dao dày 0,2cmlà vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Đối với 01 *(một)* USB nhãn hiệu Kingston anh T giao nộp được đưa vào quản lý theo hồ sơ vụ án. Cơ quan điều tra đã trả 01 (một) xe ô tô con loại SantaFe MLX, màu đen, biển số 34L-7828 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lưu Bắc Q, sinh năm 1966, trú tại khu dân cư N 2, phường S, thành phố C, tỉnh H là phù hợp với khoản 3 Điều 47 BLHS.

[5] Trong vụ án, đối với hành vi của Nguyễn Văn C, Bùi Trọng T, Trần Ngọc V khi đi không biết trên xe có dao, kiếm; thấy Hoàng Văn H, Hoàng Văn T dùng dao, kiếm đuổi đánh T1, H thì C, T, V đã có hành động can ngăn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý.

Về việc từ phía trong vườn nhà ông T có người ném gạch ra ngoài nhưng không nhìn rõ người ném do bị che khuất bởi bờ tường. Quá trình điều tra chưa xác định được người ném gạch ra ngoài, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Đối với việc anh Dương Đình S khai Nguyễn Văn Đ và vợ tên H có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng Đ không có mặt tại địa phương và chưa xác định được nơi cư trú của chị H nên tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xử lý sau

[6] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/11/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 11/11/2020.

Xử phạt bị cáo Mạc Văn H 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/3/2021.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 20/3/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 *(một)* thanh kiếm không có vỏ, cán gỗ sơn màu vàng, lưỡi kiếm bằng kim loại màu xám; cán hình trụ dài 23cm, đường kính 04cm; lưỡi kiếm dài 65cm, có mũi kiếm nhọn, rộng 04cm, sống lưng rộng 0,2cm, mặt kiếm đục các lỗ hình tròn nhỏ, trang trí các dấu hoa thị và hai khe rãnh dài lần lượt là 09cm và 14cm; 01 *(một)* con dao có cán gỗ hình trụ đường kính 03cm, màu đỏ, dài 20cm, vỏ màu đỏ dài 37cm, rộng 07cm. Phần kim loại của dao dài 33cm, chỗ rộng nhất 06cm, hẹp nhất 03 cm, có mũi nhọn, một lưỡi sắc và sống dao dày 0,2cm.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 07/5/ 2021).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn T, Mạc Văn H, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thu Hương